TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HSST.
Ngày: 09 - 5 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông: Nguyễn Văn Khánh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Trần Thị Đông.
Bà: Nguyễn Thị Nhàn.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hường – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đông Anh.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Bà: Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2022/HSST ngày 01/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mạch Thị Thu H,** sinh năm 1970 tại Nghệ An. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 7b, Tập thể bờ sông, phường C, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mạch Duy Cần (đã chết); Con bà: Phan Thị Ng (đã chết); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Chồng: Trần Quang H1 – sinh năm: 1970 (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 1990, bé sinh năm 2006; TATS: Không

Bị cáo ra đầu thú và tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Vương Thị H1, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm T, xã U, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI D VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 7/2020, thông qua nhóm "Hội đồng niên Kỷ Mùi" trên ứng dụng Facebook, chị Vương Thị H1 có quen biết với Trần Thị M và biết M

buôn bán hải sản tại Quảng Ninh. Chị H1 dùng số điện thoại 0975627385 và tài khoản Facebook có tên "H1 Vương" gọi điện và nhắn tin Messenger đến số điện thoại 0982067866 và tài khoản Facebook "Hương kiến lửa" của Trần Thị M đặt mua 04 đơn hàng hải sản về để bán lại kiếm lời và sử dụng vào việc gia đình. Các lần mua như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 06/7/2020, chị H1 đặt mua đơn hàng hải sản của M gồm có: Hàu, mực, tôm, ghẹ, nem hải sản, rượu sim. Đơn hàng trị giá 24.050.000 đồng nhưng M chỉ yêu cầu chị H1 trả 24.000.000 đồng. Cùng ngày, M chuyển đơn hàng trên đến nhà chị H1 tại Xóm Trong, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội, nhận hàng xong chị H1 hẹn 01 tuần sau sẽ trả tiền cho M, M đồng ý. Đến hẹn, do chưa có tiền trả nợ cho M, chị H1 xin khất nợ, M đồng ý.

Lần thứ hai: ngày 07/8/2020, chị H1 tiếp tục đặt mua đơn hàng hải sản của M gồm có: Tôm hùm, tôm chả, hàu, rượu nếp cẩm. Đơn hàng trị giá 14.195.000 đồng. Lần này M cùng với Mạch Thị Thu H trực tiếp chuyển đơn hàng này đến nhà chị H1 tại Xóm Trong, xã Uy Nỗ. Sau khi nhận hàng xong, chị H1 tiếp tục xin khất nợ và hứa hẹn sẽ thanh toán tiền cả 02 đơn hàng đã mua khi mua đơn hàng tiếp theo, M đồng ý.

Lần thứ ba: ngày 09/8/2020, chị H1 tiếp tục liên lạc với M để đặt mua đơn hàng hải sản gồm có: Mực, bạch tuộc, cá, sứa, rượu và ruốc tôm. Đơn hàng trị giá 7.210.000 đồng.

Lần thứ tư: ngày 10/8/2020, chị H1 tiếp tục liên lạc với M để đặt mua đơn hàng hải sản gồm có: các loại mực. Đơn hàng trị giá 14.500.000 đồng.

Tổng số tiền 04 (bốn) đơn hàng hải sản chị H1 mua của M là 59.905.000 đồng nhưng M chỉ yêu cầu chị H1 trả 59.000.000 đồng. M đã nhiều lần đòi nợ và yêu cầu chị H1 trả tiền mua hàng nhưng do chưa có tiền trả nên chị H1 xin khất nợ M.

Ngày 27/8/2020, M cùng với Nguyễn Minh Đ và Phạm Hồng S đi xe ô tô của S đến nhà chị H1 tại Xóm Trong, xã Uy Nỗ để đòi tiền chị H1 nợ M. Khi đến nhà chị H1, S đứng ngoài cửa, còn M và Đ đi vào trong nhà chị H1. Tại phòng khách nhà chị H1, M yêu cầu chị H1 trả nợ nhưng chị H1 tiếp tục xin khất, M yêu cầu chị H1 phải viết giấy nợ số tiền 59.000.000 đồng (tiền chị H1 mua hải sản của M) và 6.000.000 đồng là tiền lãi do chị H1 thỏa thuận với M tính từ ngày 12/8/2020 đến ngày 27/8/2020, chị H1 đồng ý. Sau đó, M yêu cầu chị H1 viết giấy nợ tổng số tiền là 65.000.000 đồng, M nhờ Đ đòi tiền giúp nên đã yêu cầu chị H1 phải viết giấy nợ số tiền 65.000.000 đồng cho Đ, chị H1 đồng ý. Sau khi viết giấy biên nợ đề ngày 27/8/2020 xong, M là người giữ giấy, M yêu cầu chị H1 trả số tiền nợ này cho Đ để Đ chuyển lại cho M, chị H1 đồng ý. Sau đó M, Đ, S ra về.

Đến ngày 30/9/2020, chị H1 gọi điện cho Đ xin số tài khoản để chuyển tiền trả cho M. Đ gửi số tài khoản MB Bank tên chủ tài khoản Trần Thị The

cho chị H1. Sau đó, chị H1 chuyển 14.000.000 đồng vào tài khoản này và hẹn Đ 10 ngày sau sẽ trả tiếp 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng cho M thông qua Đ. Sau khi nhận 14.000.000 đồng của chị H1, Đ đã đưa số tiền này trả M. Tuy nhiên, khi đến ngày hẹn trả tiền, chị H1 chưa có tiền trả và tiếp tục xin khất thêm 10 ngày nữa sẽ trả.

Ngày 09/10/2020, M, S và Đ đi xe ô tô do S điều khiển tiếp tục đến nhà chị H1 để đòi tiền nợ. Khi đến nơi biết nhà chị H1 có camera nên S gạt tắt cầu dao điện, cả ba vào nhà gặp chị H1 để đòi tiền nhưng chị H1 xin khất nợ chưa trả. M chửi chị H1 "Đ mẹ mày, mày lừa tao, bao giờ mày định trả tiền tao để tao trả người ta", Đ chửi chị H1 "Đ mẹ mày trả tao tiền" đồng thời dùng chân đạp khoảng 02 phát trúng người chị H1. S dùng tay phải vỗ vào đầu chị H1 khoảng 02 phát và chửi "Đ mẹ mày thu xếp trả tiền nó đi, mày nhìn thẳng vào mặt tao, mày hứa cho đúng vào". Chị H1 tiếp tục khất nợ đến ngày 14/10/2020 sẽ trả hết số tiền còn nợ tuy nhiên đến ngày 14/10/2020, do trời mưa nên nhóm của M không sang được nhà chị H1.

Khoảng 08h00' ngày 15/10/2020, Trần Thị M cùng Phạm Hồng S, Nguyễn Minh Đ, Mạch Thị Thu H, Nguyễn Thị D và chị Nguyễn Thị H cùng nhau ăn sáng tại khu vực Hồ Đắc Di, phường N, quận Đ, TP.Hà Nội. Ăn sáng xong, M rủ mọi người sang nhà chị H1 vì trước đó Đ, Hà và S đã biết việc chị H1 nợ tiền M (51.000.000 đồng) chưa trả nên đi để đòi nợ hộ M. Sau đó, S điều khiển xe ô tô Kia BKS: 30A-564.64 của S chở M, Đ, Hà, D và Hằng đến nhà chị H1 để đòi nợ. Trên đường đến nhà chị H1 thì D và Hằng mới biết là đi để đòi nợ cho M. Khi đến nhà chị H1, thấy cửa nhà chị H1 đóng, Đ gõ cửa gọi chị H1, chị H1 ra mở cửa, M, Hà và D đi vào trong phòng khách nhà chị H1 còn Đ, S và Hằng đứng ngoài sân gần cửa nhà chị H1. Tại đây, M yêu cầu chị H1 trả tiền, do chưa có tiền trả nên chị H1 xin khất nợ. M nói "mày hẹn tao không trả, làm mất công tao từ Quảng Ninh lên đây". Hà chửi chị H1 "Đ mẹ con chó này, mày hẹn sang mà không trả bọn tao tiền", chị H1 nói "các chị cứ từ từ, cho em xin khất thứ 2 em trả". Hà không đồng ý và yêu cầu chị H1 trả tiền, Hà dùng tay phải tháo giầy đang đi ở chân phải đánh khoảng 02 phát trúng mặt chị H1. Sau đó, Hà tiếp tục nhặt mũ bảo hiểm (dạng lưỡi chai) ở dưới nền nhà đánh vào đầu chị H1 khoảng 03 phát, đồng thời chửi và đe dọa chị H1 "Đ mẹ mày, mày hứa hẹn bao nhiêu ngày hôm nay, mày định hẹn đến hôm nào, đây là tiền mồ hôi xương máu của tao, hôm nay mày không trả tiền thì mẹ con mày không ra khỏi nhà được đâu". Thấy Hà đánh chị H1, Nguyễn Thị D dùng tay phải tát khoảng 02 phát trúng mặt chị H1, đồng thời đe dọa chị H1 "lần sau mày hẹn không đúng thì không phải chị tao đánh mày, mà tao sẽ tát mày". Đ đứng ở ngoài cửa nhà chị H1 chửi "Đ mẹ mày trả tao tiền" chị H1 xin khất thì Đ chửi tiếp "Đ mẹ mày, mày hẹn thì mày hẹn cho đúng vào mất công mất việc của bố mày".Khi chị H1 đi ra gần cửa nhà thì S dùng tay túm cổ áo chị H1 sau đó vỗ khoảng 02 phát vào vai chị H1, khi chị H1 nói dùng điện thoại gọi báo Công An thì S giật lại để lên yên xe máy. Ngay lúc này, Cơ quan Công An đến kiểm tra phát hiện.

*** Cơ quan điều tra tạm giữ vật chứng:**

+ Của chị Nguyễn Thị Lý: 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm (dạng mũ lưỡi chai) màu đen, kẻ ca rô màu trắng đen.

+ Của Nguyễn Minh Đ: 01 (một) điện thoại di động Samsung A31 vỏ màu đen, số imei 1: 354565112073576, số imei 2: 354365112073574, lắp sim số: 0927001165.

+ Của Trần Thị M: 01 (một) tờ giấy biên nhận nợ tiền của Vương Thị H1 với Nguyễn Minh Đ ngày 27/8/2020; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone7 plus, màu hồng, số imeil: 355373683952103, lắp sim số: 0982067866.

+ Của Mạch Thị Thu H: 02 chiếc giày nữ, đế bệt màu đen, trong lòng giày có chữ ALWAYS STILL, cỡ giày 36 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Iphone 5 màu trắng, lắp sim số: 0585825970.

+ Của Nguyễn Thị D: 01 điện thoại Samsung Glaxy A50 màu đen có ốp lưng màu đen, lắp số thuê bao: 0774031979.

+ Của Nguyễn Thị H: 01 điện thoại Iphone 7 plus vỏ màu hồng, số Imeil: 355372080405776; 01 sim điện thoại ghi các chữ số 4G Viettel 8984.04800. 00359.68108.

Tại Cơ quan điều tra, chị Vương Thị H1 khai nội D vụ việc như đã nêu trên và khai: Khi chị H1 đi ra cửa thì S dùng tay túm cổ áo chị và dùng tay vỗ 02 phát vào vai chị yêu cầu chị H1 đưa chìa khóa của xe máy BKS: 29S1 – 920.27, chị H1 không đưa và Công An đến.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thị M, Mạch Thị Thu H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Minh Đ và Phạm Hồng S khai nhận hành vi phạm tội phù H1 với lời khai của Vương Thị H1 và các tài liệu, chứng cứ thu thập được.

Giấy chứng nhận thương tích số 91/CN ngày 13/11/2020 của Bệnh viện đa khoa Đông Anh xác định thương tích của chị H1: Sưng nề vùng đỉnh đầu bên phải kích thước khoảng (6x6) cm; Chảy máu lỗ mũi bên trái đã cầm; Đau cánh mũi trái không có bầm tím; Không có tổn thương xương.

Ngày 19/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Vương Thị H1 nhưng chị H1 từ chối giám định. Ngày 10/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định dẫn giải số 05, tiến hành dẫn giải chị H1 đến Trung tâm Pháp y Hà Nội để giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe nhưng chị H1 kiên quyết từ chối không đi giám định.

Đối với Nguyễn Thị Hằng, quá trình điều tra Hằng được Trần Thị M rủ đi chơi không biết là đi đòi nợ, khi ở trên xe mới được biết, các đối tượng không có bàn bạc, phân công gì. Khi đến nhà chị Vương Thị H1 thì Hằng có

đi vào nhà cùng M, D, Hà nhưng không có hành vi đánh đập, chửi bới đòi tiền chị H1 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra chị H1 khai S yêu cầu đưa chìa khóa và giấy tờ xe máy để lấy nhằm ép chị H1 phải trả tiền nợ nhưng chưa kịp lấy thì Cơ quan Công An kiểm tra phát hiện. Ngoài lời khai của chị H1 không còn tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra không đề cập giải quyết.

Ngày 31/7/2021, Cơ quan điều tra – Công an huyện Đông Anh kết luận điều tra đề nghị truy tố đối với Trần Thị M, Nguyễn Thị D, Nguyễn Minh Đ và Phạm Hồng S về tội Cướp tài sản quy định tại khoản 2 Điều 168 BLHS.

Ngày 13/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh ban hành cáo trạng truy tố đối với Trần Thị M, Nguyễn Thị D, Nguyễn Minh Đ và Phạm Hồng S về tội Cướp tài sản quy định tại khoản 2 Điều 168 BLHS.

Ngày 26/10/2021, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đưa ra xét xử đối với Trần Thị M, Nguyễn Thị D, Nguyễn Minh Đ và Phạm Hồng S về tội Cướp tài sản quy định tại khoản 2 Điều 168 BLHS.

Đối với Mạch Thị Thu H bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 31/7/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định tách vụ án, quyết định tạm đình chỉ vụ án, tạm đình chỉ bị can và ra quyết định truy nã.

Ngày 19/12/2021, Mạch Thị Thu H đã đến Công an phường Phan Chu Trinh – Công an quận H đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Về dân sự: Chị Vương Thị H1 không đề nghị giải quyết và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKS-ĐA ngày 28/3/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Mạch Thị Thu H về tội Cướp tài sản theo điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu.

Bị cáo Mạch Thị Thu H và đồng bọn đã có hành vi chửi bới, đe dọa, dùng chân, tay, giầy, mũ bảo hiểm (hung khí nguy hiểm) đánh chị Vương Thị H1 để nhằm mục đích đòi nợ số tiền 51.000.000 đồng tại Xóm Trong, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thì bị Cơ quan Công An phát hiện

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội D, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm d, đ Khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Mạch Thị Thu H:Từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về phần dân sự: Bà Vương Thị H1 từ chối giám định thiệt hại về sức khỏe không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên không phải giải quyết.

Về phần vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng, lắp sim số: 0585825970.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên Công an huyện Đông Anh đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là H1 pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, cũng như quá trình điều tra bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội D bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù H1 biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 15/10/2020, Mạch Thị Thu H và đồng bọn đã có hành vi chửi bới, đe dọa, dùng chân, tay, giầy, mũ bảo hiểm (hung khí nguy hiểm) đánh chị Vương Thị H1 để nhằm mục đích đòi nợ số tiền 51.000.000 đồng tại Xóm Trong, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội thì bị Cơ quan Công An phát hiện. Hành vi ấy của bị cáo đã cấu thành tội "Cướp tài sản" Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố các bị cáo theo cáo trạng số 41/CT-VKS-ĐA ngày 28/3/2022 về tội "Cướp tài sản" theo điểm d,đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt đời sống xã hội. Do đó việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Bộ luật hình sự quy định để có một mức hình phạt cho tương xứng.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện ra đầu thú và gia đình bị cáo có bố là người có công, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đó là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

nhưng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thì các tình tiết giảm nhẹ chỉ để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt và cần thiết phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tại trại giam trong thời hạn nhất định mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và còn có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với hành vi phạm tội của Trần Thị M, Nguyễn Thị D, Nguyễn Minh Đ và Phạm Hồng S đã bị Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đưa ra xét xử tại Bản án số 181/2021/HSST ngày 26/10/2021 về tội Cướp tài sản quy định tại khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự nên không xét.

[3] Về hình phạt bổ sung: Tại Khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự còn quy định về hình phạt phụ, nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về phần dân sự: Chị Vương Thị H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh đã thu và xử lý vật chứng còn có chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh: 01 điện thoại Iphone 5 bên trong có lắp sim. Xét chiếc điện thoại này đã dùng vào việc phạm tội nên cho tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mạch Thị Thu H phạm tội "Cướp tài sản".

Căn cứ Điểm d, đ Khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Mạch Thị Thu H 07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cướp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2021.

Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về phần dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Vật chứng: Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 5 bên trong có lắp sim được đựng trong phong bì niêm phong có ký tên của cán bộ điều tra và điều tra viên. (Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/3/2022 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội).

Bị cáo Mạch Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo kể từ ngày được tống đạt bản án H1 lệ./.

Nơi nhận:
- VKS ND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Khánh